

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **49/2023/HSST**
Ngày 27 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Huyền**

- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Cao Biền** – Ông **Trịnh Văn Trời**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà **Đinh Thị Hương** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Hoài An** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023 ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1998. Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn Văn Sơn, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Bố đẻ: Nguyễn Trọng N, sinh năm 1972, mẹ đẻ Phùng Thị C, sinh năm 1974. Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 04 tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 16/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2015.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 03/01/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2017.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2019.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2022.

Danh chỉ bản số 09 lập ngày 22/12/2022 tại Công an quận Hà Đông; Bị bắt quả tang từ ngày 15/12/2022; Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Hoàng Thế L**, sinh năm 1986. Địa chỉ: thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà **Phùng Thị C**, sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn Văn Sơn, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trọng Qu, sinh năm 1998, trú tại: Thôn Văn Sơn, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội là đối tượng đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Nguyễn Trọng Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29T6-7180 từ nhà ở thôn Văn Sơn, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra khu vực Hà Đông, Hà Nội để chạy xe ôm grab. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Q đi đến cửa hàng bán tranh ở số nhà 46B ngõ 44 phố Đại An, phường Văn Quán, quận Hà Đông do anh Hoàng Thế L, sinh năm 1986 hiện đang ở thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội làm chủ thì phát hiện bên trong nhà có để một số bức tranh, không có người trông giữ, nên Q nảy sinh ý định trộm cắp bức tranh để mang đi bán lấy tiền ăn tiêu. Q dựng chiếc xe máy BKS 29T6-7180 trong ngõ 44 cách cửa hàng khoảng 03m, sau đó đi bộ quay lại cửa hàng quan sát thấy các bức tranh được dựng dưới đất, gần cửa ra vào có một số bức tranh trong đó có một bức tranh kích thước khoảng (1x0,6m) vẽ hình hoa sen màu trắng cách điệu, khung làm bằng gỗ, bề mặt được căng bằng vải, dựng ở ngoài cùng, Q lấy bức tranh và đi ra ngoài cửa hàng, mang theo bức tranh đến vị trí để xe máy và ngồi lên yên xe thì bị chị Nguyễn Thị H, SN 1982, HKTT: 43 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội phát hiện và giữ Q lại. Lúc này, chị Tăng Thị Ngọc A, SN 2001, HKTT: xã Thanh Long, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương là nhân viên bán hàng của cửa hàng tranh cũng từ bên trong cửa hàng chạy ra cùng giữ Q lại và báo Công an phường Văn Quán đến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01(một) bức tranh kích thước (1x0,6m), khung bằng gỗ, trên bề mặt căng bằng vải, trên có vẽ hình hoa sen màu trắng cách điệu, là tài sản

Nguyễn Trọng Q đã chiếm đoạt của anh Hoàng Thế Lực; 01(một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29T6-7180 và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax số sim 0981656018, đã qua sử dụng.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản số: 01 yêu cầu hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Hà Đông, định giá tài sản đối với bức tranh thu giữ nêu trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Hà Đông đã có Kết luận định giá số: 259/KL-HĐĐGTS, kết luận: *Giá trị tài sản 01 (một) chiếc bức tranh kích thước 1x0,62m, khung làm bằng gỗ, bề mặt được căng vải, trên có vẽ hình hoa sen trắng cách điệu (bức tranh mới chưa qua sử dụng, đã thu được tang vật) trị giá 2.300.000 đồng.*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29T6-7180 là phương tiện Nguyễn Trọng Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả điều tra xác định: chiếc xe trên được đăng ký sở hữu mang tên Lương Thị C, sinh năm 1984, hiện đang ở Tổ 21 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, chị C khai đã bán chiếc xe trên cho bà Phùng Thị C, SN 1974, trú tại thôn Văn Sơn, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (Mẹ đẻ Nguyễn Trọng Q) xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng; bà Chung không biết Q đã sử dụng chiếc xe trên để đi Trộm cắp tài sản, Sau khi nhận lại tài sản bà C không có ý kiến gì. Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax số sim điện thoại 0981656018, quá trình xác minh chiếc điện thoại trên là tài sản của Nguyễn Trọng Q, không liên quan đến vụ án, nên ngày 10/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, đã trả lại số tài sản trên cho bà Phùng Thị C.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy Nguyễn Trọng Q về tội “ Trộm cắp cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và điều luật đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]: Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung:

2.1. Xem xét lời khai của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo, đối chiếu với quy kết tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 27/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; Biên bản thu giữ tang vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Trọng Q đã có hành vi lén lút vào trong cửa hàng bán tranh số 46B ngõ 44 phố Đại An, phường Văn Quán, quận Hà Đông do anh Hoàng Thế Lực là chủ cửa hàng chiếm đoạt của anh Hoàng Thế L 01(một) bức tranh kích thước 1x0,62m, khung làm bằng gỗ, bề mặt được căng vải, trên có vẽ hình hoa sen trắng cách điệu trị giá **2.300.000 đồng**, thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo có 04 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 16/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2015. Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2017/HSST ngày 03/01/2017 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2017. Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2019. Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HSST ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội bị cáo đã tái phạm nguy hiểm nên bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2022. Bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội. Đối chiếu với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự có đủ cơ sở pháp luật quy kết bị cáo Nguyễn Trọng Quang phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Trọng Q theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là *Tái phạm nguy hiểm* là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

2.2. Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

2.2.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có.

2.2.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2.3. Đánh giá vai trò, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, xem xét mức hình phạt, loại hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân chính làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án. Nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung Tái phạm nguy hiểm. Do đó cần có phải hình phạt tù nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

2.4. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Hoàng Thế L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.5. Vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29T6-7180 là tài sản hợp pháp của bà Phùng Thị C. Ngày 10/02/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phùng Thị C là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax số sim điện thoại 0981656018, là tài sản của Nguyễn Trọng Q, không liên quan đến vụ án, nên ngày 10/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, đã trả lại số tài sản trên cho bà Phùng Thị C là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

2/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Trọng Q** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

3/ Về mức hình phạt: Xử phạt **Nguyễn Trọng Q : 30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang ngày 15/12/2022.

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Q phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA